

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 8.

Trước khi chúng ta học và suy gẫm tiếp tới bài mới, chúng ta hãy cùng tổng hợp ý nghĩa của các bài trước, cho tới bài số 7 của phần 5, đó là: Khi người tin Chúa (mà Gia-cốp là người hình bóng) đã được tái sinh bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lễ thật và đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh cũng như được phục hồi những sự vốn thuộc về tâm linh của mình, mà những sự Gia-cốp đã nhận được từ La-ban, (người hình bóng về Đức Thánh-Linh), đó là Lê-a (người hình bóng về Lễ thật) với Xinh-ba (**con đòi** - nguyên văn tiếng Hê-bơ-rơ chép là **שִׁפְחָה** - **shiphchah**, số 8198 - có nghĩa là **người hầu gái** - **his maid** - của La-ban), là ân tứ của Đức Thánh-Linh, giúp cho Gia-cốp thấy được vẻ đẹp, tức là nhận biết chân giá trị của Lê-a (theo ý nghĩa thuộc linh). Ra-chên (người hình bóng về Luật pháp văn tự) cùng với Bi-la (**người hầu gái** - **שִׁפְחָה** - **shiphchah của La-ban**), là ân tứ giúp cho Gia-cốp thấy được vẻ đẹp, tức là chân giá trị của Ra-chên (theo ý nghĩa thuộc linh). Thông qua những sự ban cho của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của người tin Chúa nhận được các khả năng thuộc linh để thi hành trách nhiệm của mình theo mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người từ lúc ban đầu, mà các con trai cùng với một con gái của Gia-cốp, được sanh bởi những người vợ của mình đó là bóng.

Trước hết chúng ta cần nhận biết và ghi nhớ ý nghĩa của những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà hai con gái của La-ban, là Ra-chên và Lê-a, cùng với hai con đòi (nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ chép là **שִׁפְחָה** - **shiphchah**) của La-ban, đã ban cho Gia-cốp đó là bóng.

Tên của Lê-a - Leah^{H3812} (**con gái lớn của La-ban**), đó là chữ **לֵאָה** - **Le'ah**, số 3812 ra từ chữ **לָאָה** - **la'ah**, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích;**

Lê-a là hình bóng về Lễ thật, là Lời đã phán ra từ miệng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật trên thiên đàng, cùng những sự được tạo nên trên đất này trước khi loài người được tạo nên trên đất này, là những sự đã không được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, vì thế cho nên khi tôi tớ của Đức Chúa Trời rao giảng về Lễ thật, sẽ khiến cho người ta cảm thấy mệt mỏi, khi người ta đối diện với những yêu cầu của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, đúng như Lời Chúa đã chép rằng: **“Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được.”** (Ê-sai 53:2).

Nhưng theo giá trị thuộc linh, thì Lê-a là **con gái lớn của La-ban**, hình bóng về Lời Đức Chúa Trời được sử dụng từ lúc ban đầu, trước khi loài người được tạo nên trên đất này, mà ý nghĩa của chữ **con lớn** - **the elder**^{H1419} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ **גָּדוֹל** - **gadowl**, số 1419 ra từ chữ **גָּדַל** - **gadal**, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến cho sanh ra các bông trái;**

Để giúp cho tâm linh của người tin Chúa hiểu được ý nghĩa mẫu nhiệm của Lễ thật, nghĩa là thấy được, nhận biết được chân giá trị của điều mà Đức Thánh-Linh đã ban cho mình, để nhờ đó mà con mất tâm linh của người tin Chúa được thấy những sự mẫu nhiệm giấu kín trong những lời văn tự của Kinh-Thánh, thì Đức Thánh-Linh đã ban ân tứ **Xinh-ba** cho những người tin Chúa đã nhận được sự sống lại cho tâm linh mình.

Xinh-ba - Zilpah^{H2153} đó là chữ **זִלְפָּה** - **Zilpah**, số 2153 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm toả ra;**

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi

quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Tên của **Ra-chên - Rachel**^{H7354} (con gái út, còn được gọi là **con nhỏ** của La-ban) đó là chữ רַחֵל - Rachel, số 7354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con cừu cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường*;

Ra-chên mang ý nghĩa thuộc linh là Luật pháp văn tự, là con đường dẫn loài người đến với sự cứu chuộc. Theo ý nghĩa của văn tự thì loài người dễ dàng chấp nhận, vì người ta có thể đọc được và có thể hiểu được ý nghĩa của ngôn ngữ, nhưng đối với bốn tánh xác thịt của loài người, thì Luật pháp văn tự này sẽ *gây đau buồn, làm đau lòng; khiến người ta tự ghét bản thân mình*; bởi Luật pháp đó chỉ cho người ta biết tội lỗi, đó là ý nghĩa theo Lẽ thật của tiếng Hê-bơ-rơ, vì Ra-chên là con út (**con nhỏ**) của La-ban.

Chữ **con nhỏ - the younger**^{H6996} chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ קָטָן - qatan, số 6996 ra từ chữ קָוַט - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn, kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình*;

Để giúp cho Ra-chên nhận được sự tôn trọng của Gia-cốp (là người hình bóng cho hết thảy những người tin Chúa muốn được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời), thì La-ban (người hình bóng về Đức Thánh-Linh) đã ban (cắt) một con đòi (người hầu gái của mình) theo hầu Ra-chên, người hầu gái đó tên là **Bi-la**.

Tên của **Bi-la - Bilhah**^{H1090} là chữ בִּלְהָ - Bilhah, số 1090 ra từ chữ בָּלַח - balahh, số 1089 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Làm cho sợ hãi, làm cho lo lắng, làm cho khiếp sợ, gây sự phiền muộn, làm cho hôi hạp*,

Khả năng của **Bi-la** theo ý nghĩa của Lẽ thật là *sự trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra* những sự tốt đẹp, có giá trị quan trọng đối với sự sống của tâm linh người tin Chúa nào có lòng khao khát được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời.

Căn cứ theo ý nghĩa gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, chúng ta có thể hiểu rằng, Bi-la mang ý nghĩa về thần linh của sự kính sợ Đức Giê-Hô-Va, ban cho những người được chọn, hầu cho nhờ sự ban cho của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà người tin Chúa mới có thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời được chép trong văn tự.

Ê-sai 28:16-19: **Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững; ai tin sẽ chẳng gấp rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn nấu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương nấu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phé đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đạp. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy**

Bây giờ chúng ta hãy chú ý theo thứ tự mà những người con của Gia-cốp được sanh ra bởi những người vợ mà La-ban đã ban cho Gia-cốp. Những con trai của Gia-cốp được sanh ra đó mang ý nghĩa thuộc linh về những khả năng được phục hồi cho tâm linh của người tin Chúa, theo tiêu chuẩn ban đầu mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người (A-đam) phải có.

Những người con được sanh bởi Lê-a, là người hình bóng về Lẽ thật - Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Con thứ nhất - Ru-bên - Reuben^{H7205}, đó là chữ רְעוּבֵן - Re'uwben, số 7205 ra từ chữ רָאָה - ra'ah, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *“hãy nhìn xem một con trai”; sự nhìn thấy, sự trông thấy, sự quan sát được, sự thanh tra, sự kiểm tra, sự xem xét, sự nhận thức được, sự hiểu được, sự lĩnh hội được, sự cân nhắc, sự suy nghĩ*;

Ru-bên được sanh ra mang ý nghĩa về khả năng đầu tiên của tâm linh loài người được phục hồi, đó là sự *nhìn thấy*, nghĩa là *con mắt* của con người bề trong được phục hồi khả năng nhìn.

Con thứ hai - Si-mê-ôn - Simeon^{H8095}, đó là chữ שִׁמְעוֹן - Shim'own, số 8095 ra từ chữ שָׁמַע - shama', số 8085 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nghe, sự lắng nghe, có khả năng nghe, quyền được nghe, sự hiểu biết ngôn ngữ, sự nắm được ý qua sự nghe, sự vâng lời, sự quan tâm tới, sự ưng thuận, sự lĩnh hội bằng trí óc*;

Si-mê-ôn được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi khả năng *nghe* của tai tâm linh người tin Chúa, như Lời Chúa đã chép trong Kinh-Thánh.

Ê-sai 35:3-6: **Hãy làm cho mạnh những tay yếu đuối, làm cho vững những gối run en! Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây nầy, Đức Chúa Trời các người sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các người! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rống tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc.**

Con thứ ba - Lê-vi - Levi^{H3878}, đó là chữ לֵוִי - Leviy, số 3878 ra từ chữ לָוָה - lavah, số 3867 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để kết hiệp lại, để thắt chặt, để gia nhập, để thêm vào, để chăm sóc, để phục vụ, để có mặt, để cho vay, cho mượn, để tôn trọng, để trung thành với, để đi theo.*

Lê-vi được sanh ra mang ý nghĩa về *đức tin* của tâm linh người trong của người tin Chúa được phục hồi.

Giăng 1:12-13: **Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Chữ đã nhận - received^{G2983} chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *chấp nhận, bám chặt lấy, giữ chặt lấy, tóm chặt lấy, chiếm lấy cho mình, sở hữu lấy;*

Chữ quyền phép - power^{G1849} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ἐξουσία - exousia, số 1849 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực, được ban đặc ân,*

Chính **đức tin** này giúp cho người tin Chúa tin cậy vào Lời Đức Chúa Trời, khiến người bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách của Ngài, mà được trở nên người mới, theo ảnh tượng của Đấng đã dựng nên mình.

Con thứ tư - Giu-đa - Judah^{H3063}, đó là chữ יְהוּדָה - Yehuwdah, số 3063 ra từ chữ יָדָה - yadah, số 3034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ngợi khen, sự tán dương, sự tạ ơn, để quăng, để ném, để bắn tên, để xưng ra,*

Giu-đa được sanh ra mang ý nghĩa về *môi miệng* của tâm linh người tin Chúa được phục hồi khả năng ngợi khen, tạ ơn Đức Chúa Trời và công bố Lời Đức Chúa Trời.

Ma-thi-ơ 15:30-31: **Bấy giờ có đoàn dân rất đông đến gần Ngài, đem theo những kẻ què, đui, câm, tàn tật và nhiều kẻ đau khác, để dưới chân Đức Chúa Jêsus, thì Ngài chữa cho họ được lành. Vậy, chúng thấy kẻ câm được nói, kẻ tàn tật được khỏi, kẻ què được đi, kẻ đui được sáng, thì lấy làm lạ lắm, đều ngợi khen Đức Chúa Trời của dân Y-sơ-ra-ên.**

Lu-ca 4:18-19: **Thần của Chúa ngự trên Ta: Vì Ngài đã xức dầu cho Ta đăng truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai Ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa.**

Con thứ chín - Y-sa-ca - Issachar^{H3485}, là chữ יִשָּׂשכָר - Yissaskar, số 3485 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Ngài sẽ đền bù cho; Ngài sẽ xóa nợ cho; Được chuyển lên cao hơn; Nâng cao lên, Ngài sẽ tha thứ cho;*

Y-sa-ca được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi khả năng *cầu nguyện, cầu thay* thuộc linh cho chính người ấy và cho những người khác.

Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-I. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Con thứ mười - Sa-bu-lôn - Zebulun^{H2074}, đó là chữ זְבֻלֻן - Zebuwlun, số 2074 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tôn trọng, sự phấn khởi, sự hào hứng, xứng đáng,*

Sa-bu-lôn được sanh ra mang ý nghĩa về *sự tôn trọng, sự nhận biết chân giá trị của sự nhận biết chân giá trị của tâm linh* người ấy được phục hồi ở trước mặt Đức Chúa Trời, ứng nghiệm Lời Đức Chúa Trời đã phán.

Gióp 33:23-28: Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, Song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.”

Con thứ mười một - Đì-na - Dinah^{H1783}, đó là chữ **דִּינָה** - Diynah, số 1783 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là *sự phán xét, sự cáo trách, sự phê bình, sự kết án, sự chỉ trích, sự đấu tranh, sự chấp hành Luật pháp*.

Đì-na, con gái duy nhất của Gia-cốp được sanh ra bởi Lê-a mang ý nghĩa về khả năng *phán xét, sự cáo trách, sự phê bình, sự kết án, sự chỉ trích, sự đấu tranh, sự chấp hành Luật pháp* của tâm linh đối với thân thể xác thịt mình được phục hồi.

Các con trai của Gia-cốp được sanh bởi Bi-la, con đòi (đầy tớ gái) của Ra-chên:

Con thứ năm - Đan - Dan^{H1835}, đó là chữ **דָּן** - Dan, số 1835 ra từ chữ **דִּין** - diyn, số 1777 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quan toà, thẩm phán, người phân xử, trọng tài, tranh luận, đấu tranh, sự bào chữa, sự biện hộ, sự thực thi luật pháp*;

Đan được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi khả năng *hiểu biết* Luật pháp, biết biện hộ, biết đoán xét những sự liên quan đến Luật pháp văn tự, là khả năng vốn thuộc về tâm linh loài người từ lúc ban đầu.

Giăng 16:7-15: **Đầu vậy, Ta nói thật cùng các ngươi: Ta đi là ích lợi cho các ngươi; vì nếu Ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu; song nếu Ta đi, thì Ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin Ta; về sự công bình, vì Ta đi đến cùng Cha, và các ngươi chẳng thấy Ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.**

Con thứ sáu - Nép-ta-li - Naphtali^{H5321}, đó là chữ **נַפְתָּלִי** - Naphtaliy, số 5321 ra từ chữ **נָתַל** - pathal, số 6617, của tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Sự chiến đấu chống lại, cuộc đấu tranh, cuộc vật lộn, sự chống lại, sự cố gắng, sự tỏ ra những sự mình không thích; khả năng tâm linh nhận biết trách nhiệm của mình đối với thân thể xác thịt mình trước Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho.*

Nép-ta-li được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi khả năng *nhận biết trách nhiệm* của tâm linh trước Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời đối với thân thể xác thịt mình, trong việc quản trị đất mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã giao cho loài người từ lúc ban đầu.

Sáng thế ký 1:28: **Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.**

Thi-Thiên 8:4-9: **Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Các con trai của Gia-cốp được sanh bởi Xinh-ba, con đòi (đầy tớ gái) của Lê-a:

Con thứ bảy - Gát - Gad^{H1410}, đó là chữ **גָּד** - Gad, số 1410 ra từ chữ **גָּדַל** - guwd, số 1464 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một đạo quân lớn, sự tấn công, sự chiến thắng; Sự may mắn, sự thịnh vượng, sự giàu có; khả năng công bố Luật pháp của Đức Chúa Trời, khả năng tấn công kẻ thù nghịch bằng Lời Đức Chúa Trời.*

Gát được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi **khả năng công bố** Luật pháp của Đức Chúa Trời cho tâm linh của người ấy, tức là **khả năng đánh trận**, tấn công kẻ thù nghịch.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian nầy. Ví bằng nước Ta thuộc về thế gian nầy, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặt Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa;** (Giăng 18:36a)

Chữ **đánh trận** - fight^{G75} chép trong câu 36 trên, đó là chữ Ἀγωνίζομαι - agonizomai, số 75 ra từ chữ Ἀγών - agon, số 73 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **cuộc đấu tranh với kẻ thù nghịch, cuộc tranh cãi, tranh luận tại toà;**

Con thứ tám - A-se - Asher^{H836}, đó là chữ אָשֶׁר - Asher, số 0836 ra từ אָשַׁר - ashar, số 0833 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự vui mừng, sự sung sướng, sự hạnh phúc, sự ngay thẳng, sự bước đi thẳng, bước đi trong sự chân thật, sự tiến thẳng lên phía trước, sự làm cho phát triển, sự tiến hành, sự lãnh đạo, sự chỉ dẫn, được chúc phúc;**

A-se được sanh ra mang ý nghĩa về sự phục hồi khả năng **nhận biết trách nhiệm của tâm linh trong sự cai trị thân thể xác thịt người ta biết sống ngay thẳng và vui mừng ở trước mặt Đức Chúa Trời.**

Giăng 16:19-24: Đức Chúa Jêsus hiểu ý môn đồ muốn hỏi, bèn phán rằng: Ta vừa nói: Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy Ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy Ta; các người đang hỏi nhau về nghĩa câu ấy đó chi. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, các người sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời sẽ mừng rỡ; các người sẽ ở trong sự lo buồn, nhưng sự lo buồn các người sẽ đổi làm vui vẻ. Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đến rồi; song khi đứa con đã lọt lòng, người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian. Khác nào như các người hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng Ta sẽ lại thấy các người, thì lòng các người vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui mừng các người được. Trong ngày đó, các người không còn hỏi Ta về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, điều chi các người sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân Danh Ta mà ban cho các người. Đến bây giờ, các người chưa từng nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các người sẽ được, hầu cho sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Con trai đầu tiên của Ra-chên sanh cho Gia-cốp (tính vào thời điểm của bài chúng ta đã học).

Con thứ mười hai - Giô-sép - Joseph^{H3130}, đó là chữ יֹסֵף - Yowceph, số 3130 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Đức Giê-Hô-Va gia thêm cho, Đức Giê-Hô-Va làm cho được lớn thêm, Đức Giê-Hô-Va sẽ làm cho thêm nữa, Đức Giê-Hô-Va sẽ làm như vậy nữa,**

Giô-sép được sanh ra bởi Ra-chên mang ý nghĩa Đức Giê-Hô-Va sẽ ban cho tâm linh của người tin Chúa được gia thêm nhiều sự tri thức, nhiều sự mới lạ lòng thuộc về Nước Đức Chúa Trời, là những sự đã được giấu kín trong Luật pháp văn tự của Kinh-Thánh.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về Lẽ thật này như sau:

Giăng 5:19-21: **Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc nầy nữa, để các người lấy làm lạ lùng. Vả, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ thể nào, thì Con cũng ban sự sống cho kẻ Con muốn thể ấy.**

Giăng 14:12: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.**

Bây giờ chúng ta suy gẫm tiếp về công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã làm cho Gia-cốp, tiếp theo **Bài 7**.

Sáng thế ký 31:22-25: **Đến ngày thứ ba, người ta học lại cùng La-ban rằng Gia-cốp đã trốn đi rồi. Người bèn đem các anh em mình đuổi theo Gia-cốp trong bảy ngày đường, và theo kịp tại núi Ga-la-át. Nhưng trong cơn chiêm bao lúc ban đêm, Đức Chúa Trời đến cùng La-ban, người A-ram, mà phán rằng: Dầu lành dầu dữ, thế nào người khá giữ mình đừng nói chi cùng Gia-cốp hết. Vậy, La-ban theo kịp Gia-cốp. Vả, Gia-cốp đang đóng trại trên núi; La-ban và các anh em người cũng đóng trại trên núi Ga-la-át.**

Bản King James version chép: ²²And it was told^{H5046} Laban^{H3837} on the third^{H7992} day^{H3117} that Jacob^{H3290} was fled^{H1272}. ²³And he took^{H3947} his brethren^{H251} with him, and pursued^{H7291} after^{H310} him seven^{H7651}

days^{H3117} journey^{H1870}; and they overtook^{H1692} him in the mount^{H2022} Gilead^{H1568}. 24 And God^{H430} came^{H935} to Laban^{H3837} the Syrian^{H761} in a dream^{H2472} by night^{H3915}, and said^{H559} unto him, Take^{H3947} heed^{H8104} that thou speak^{H1696} not to Jacob^{H3290} either good^{H2896} or^{H5704} bad^{H7451}. 25 Then Laban^{H3837} overtook^{H5381} Jacob^{H3290}. Now Jacob^{H3290} had pitched^{H8628} his tent^{H168} in the mount^{H2022}: and Laban^{H3837} with his brethren^{H251} pitched^{H8628} in the mount^{H2022} of Gilead^{H1568}.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **học lại** - was told^{H5046} chép trong câu 22 trên, đó là chữ נִגַּד - nâgad, số 5046 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mặt đối mặt với..., được báo cho biết, được bày tỏ ra, được loan báo cho biết, được phơi bày ra, được báo trước, được dự đoán trước, được giải thích, được kể lại, được báo cáo lại;*

Chữ **ngày** - day^{H3117} chép trong câu 22 trên, đó là chữ יוֹם - yowm, số 3117 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngày, năm, thời gian, thời đại, thời kỳ;*

Chữ **trốn** - fled^{H1272} chép trong câu 22 trên, đó là chữ פָּרַח - bârach, số 1272 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bỏ trốn cách bất ngờ; sự vội vã ra đi, sự gấp rút ra đi, sự khởi hành cách vội vã.*

Chữ **đem** - took^{H3947} chép trong câu 23 trên, đó là chữ לָקַח - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm lấy, nắm lấy, kiếm được, giành được, mang theo, kén chọn, lựa chọn, chấp nhận;*

Chữ **các anh em** - brethren^{H251} chép trong câu 23 trên, đó là chữ אָח - 'ach, số 251 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *anh em cùng cha;*

Chữ **đuổi theo** - pursued^{H7291} chép trong câu 23 trên, đó là chữ רָדַף - râdaph, số 7251 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đuổi theo sau, đi theo, ở đằng sau, đi theo ở đằng sau,*

Chữ **theo (theo sau)** - after^{H310} chép trong câu 23 trên, đó là chữ אַחֲרַי - 'achar, số 310 ra từ chữ אַחֲרָי - 'achar, số 309 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *luôn ở phía sau, để trì hoãn, để làm chậm lại;*

Chữ **bảy** - seven^{H7651} chép trong câu 23 trên, đó là chữ שֶׁבַע - sheba', số 7651 ra từ chữ שֶׁבַע - shâba', số 7650 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số 7, con số mang ý nghĩa sự đầy đủ của một thời gian, để được trọn vẹn, để được đầy đủ, để khiến có được một lời thề, để có được một lời cam kết;*

Chữ **đường (ngày đường)** - journey^{H1870} chép trong câu 23 trên, đó là chữ דֶּרֶךְ - drerek, số 1870 ra từ chữ דֶּרֶךְ - drârak, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con đường, quãng đường, chặng đường, cuộc hành trình của cuộc đời, phương thức hành động, sự theo dõi sự việc, để dẫn đường;*

Chữ **theo kịp** - overtook^{H1692} chép trong câu 23 trên, đó là chữ דָּבַק - dâbaq, số 1692 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đụng chạm đến, chạm trán, dính chặt lấy, bám chặt vào, gắn bó với, trung thành với, tôn trọng triệt để, tán thành, đồng ý với, bắt kịp, gia nhập vào,*

Chữ **Ga-la-át** - Gilead^{H1568} chép trong câu 23 trên, đó là chữ גִּלְעָד - Gil'ad, số 1586 ra từ chữ גִּלְעָד - Gal'ed, số 1567 và chữ גָּלַל - galal, số 1556 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Vùng có nhiều đá gồ ghề, lởm chởm; bằng chứng, sự làm chứng, sự lẩn trốn, sự tín nhiệm, sự tin cậy;*

Chữ **đến cùng** - came^{H935} to chép trong câu 24 trên, đó là chữ בֹּא - bô', số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ở trong, ngụ trong, đến với, nói chuyện với, đề cập đến;*

Chữ **chiêm bao** - a dream^{H2472} chép trong câu 24 trên, đó là chữ חֲלֹם - châlôm, số 2427 ra từ chữ חֲלַם - châlâm, số 2492 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giấc chiêm bao; sự ràng buộc cách chắc chắn, khiến cho im lặng;*

Chữ **ban đêm** - by night^{H3915} chép trong câu 24 trên, đó là chữ לַיִל - layil, số 3915 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban đêm, lúc tối tăm, khi ánh sáng bị che khuất khiến người ta không thể nhìn thấy đường cách rõ ràng;*

Chữ **người A-ram** - the Syrian^{H761} chép trong câu 24 trên, đó là chữ אֲרַמִּי - Arammiy, số 761 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Cao thượng, cao quý, xứng đáng, người đến từ xứ Syria;*

Chữ **hãy giữ** - Take heed^{H8104} được chép trong câu 24 trên, đó là chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hãy quan sát, gìn giữ, canh phòng, bảo vệ, tôn trọng, để ý đến, chăm sóc;*

Chữ theo kịp - **overtook**^{H5381} chép trong câu 25 trên, đó là chữ נִשָּׁג - **nasag**, số 5381 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đạt tới đích, bắt kịp, tới được nơi cần tới,*

Chữ đóng trại - **pitched**^{H8628} chép trong câu 25 trên, đó là chữ פָּקַע - **tâqa**, số 8628 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đang đóng cọc, đang dựng trại, đang cắm trại (lều), đang vang tiếng loa, đang làm ồn ào tiếng bởi tay làm công việc của người đầy tớ;*

Chữ trại (lều)- **tent**^{H168} chép trong câu 25 trên, đó là chữ אָהֵל - **‘ohel**, số 168 ra từ chữ אָהָל - **‘ahal**, số 166 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lều trại, nơi cư trú; làm cho sáng sủa, làm cho trong sạch, làm cho được chiếu ánh sáng ra;*

Nếu hiểu theo ý nghĩa của văn tự, thì người ta có thể thấy bởi sự bất đồng với cách đối xử của La-ban mà Gia-cốp quyết định đưa hết thầy gia đình riêng của mình, bao gồm những người vợ, cùng với mười một con trai và một con gái, cùng mọi tài sản mình có được từ nơi La-ban, chạy trốn khỏi La-ban và đến ngày thứ ba thì việc Gia-cốp đã chạy trốn mới được truyền đến tai của La-ban. Bấy giờ La-ban đã đem theo các anh em của người đuổi theo Gia-cốp, đến ngày thứ bảy, thì La-ban đã theo kịp gia đình của Gia-cốp tại núi Ga-la-át.

Nhưng theo Lẽ thật mà chúng ta đã được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết từ các bài trước và qua ý nghĩa gốc của các lời đã được chép bằng tiếng Hê-bơ-rơ, thì hết thầy các lời văn tự đó đã che giấu những sự mầu nhiệm, ấy là trong sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã niêm phong những sự đó cho đến kỳ đã định trước của Ngài, mà chúng ta ngày nay, được Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, tỏ ra cho chúng ta được biết, thì Gia-cốp là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng chăn chiên lớn của Đức Chúa Trời và Gia-cốp cũng là hình bóng về hết thầy những người tin Chúa khao khát được làm con kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ, tức là những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, để chăn bầy chiên của Ngài.

Tại điểm này, chúng ta phải luôn nhớ Lời Chúa đã chép rằng, Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng chăn chiên lớn (Hê-bơ-rơ 13:20) và Kinh-Thánh cũng chép về chúng ta. Mọi sự được chép trong sách Sáng thế ký là nền tảng cho hết thầy mọi sự thuộc về Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời.

Như phần đầu của bài chúng ta học hôm nay, đã tổng hợp công việc của Đức Giê-Hô-Va khiến cho Gia-cốp trở nên người chăn chiên của La-ban (người hình bóng về Đức Thánh-Linh), bắt đầu từ khi Gia-cốp đến với La-ban và trải qua một thời gian thử thách ban đầu, La-ban đã nhìn thấy Gia-cốp có tình yêu đối với Ra-chên, con gái út của La-ban, mà Ra-chên là bóng về Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh. La-ban đã ước thử Gia-cốp về điều Gia-cốp mong muốn, đó là vì cô Ra-chên, con gái út của La-ban mà Gia-cốp sẵn sàng chăn chiên cho La-ban với thời gian là bảy năm (mà thời gian 7 năm là bóng về một thời gian đủ để người hầu việc Chúa có thể sở hữu được Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh). Sự thật này là nói về việc những người tin Chúa đã cho rằng, khi họ có được một thời gian noi theo Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng) để học và suy gẫm Lời Chúa (mà Lời Chúa Jêsus phán với Phi-e-rơ hãy **chăn các chiên con Ta** là bóng) thì người hầu việc Chúa có thể hiểu được, sở hữu được Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh.

Đức Thánh-Linh (La-ban là bóng) đã để cho những người tin Chúa noi theo Ngài một thời gian, như một thời kỳ thử thách lòng trung tín của họ đối với Ngài, như các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã được Đức Chúa Jêsus kêu gọi theo Ngài, để họ được nghe Ngài giảng, được thấy những công việc Ngài làm, để thử thách họ và chúng ta đã thấy có nhiều môn đồ theo Chúa Jêsus, đã bỏ Ngài mà trở về với cuộc đời của riêng họ, Kinh-Thánh chép là nhiều người đã lui đi, bởi họ không hiểu được các Lời Ngài đã giảng dạy, chúng ta có thể thấy như Lời Chúa đã chép trong sách Lu-ca.

Giăng 6:53-66: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài,

thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thế nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cớ đó, mà Ta đã nói cùng các người rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng Ta được. Từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài nữa.

Khi La-ban được biết ý muốn của Gia-cốp đối với Ra-chên, La-ban đã trả lời người rằng: “**Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu.**” (Sáng thế ký 29:19)

Bản King James version chép: ¹⁹And Laban^{H3837} said^{H559}, It is better^{H2896} that I give^{H5414} her to thee, than that I should give^{H5414} her to another^{H312} man^{H376}: abide^{H3427} with me.

Chữ gả - give^{H5414} chép trong câu 19 trên, đó là chữ נָתַן - nathan, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ban cho, sự đặt để vào, sự sắp đặt vào, sự dành cho, sự tặng cho, sự cho phép, sự quy cho, sự thanh toán món nợ, sự giao phó cho, sự uỷ thác cho, sự phân phát cho, sự bồi thường, sự báo đáp;*

Chữ người khác- another^{H312} man^{H376} chép trong câu 19 trên, đó là chữ אַחֵר - acher, số 0312 ra từ chữ אָחָר - achar, số 0309 và chữ יָשָׁב - iysh, số 0376 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *những người bất kỳ đến chậm, trễ nải, bị bỏ lại phía sau, gây trở ngại, ngập ngừng, do dự, không nhất quyết, ở đằng sau;*

Chữ ở- abide^{H3427} chép trong câu 19 trên, đó là chữ יָשָׁב - yashab, số 3427 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự dừng lại, sự chăm chú vào, sự ở lại, sự chịu đựng, sự chờ đợi, sự tuân theo, sự lưu lại,*

Điều này có nghĩa là, không phải hết thảy mọi người xưng Danh Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa, thì sẽ sở hữu được, hiểu được ý nghĩa của những Lời trong Luật pháp văn tự đã được chép trong Kinh-Thánh, vì sự hiểu biết đến từ Đức Thánh-Linh, vì Đức Thánh-Linh là Thần Lẽ thật, Ngài là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng đã lập Hội-Thánh của Ngài trên đất này và chỉ những người nào được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Trời, thì những người mới nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh. Nhưng ngay cả những người tin Chúa đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, cũng vẫn phải được thử thách và chỉ những người nào *đã bền lòng theo Đức Chúa Jêsus Christ trong mọi sự thử thách của Ngài, thì những người đó mới được Đức Chúa Jêsus Christ ban Nước thiên đàng cho, cũng như Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận được Nước Thiên đàng từ Đức Chúa Cha vậy, để những người đó được ăn uống chung bàn trong nước của Đức Chúa Jêsus Christ, là Nước thầy tế lễ nhà Vua, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên, cũng có nghĩa là được cai trị hết thảy các ờn phước thuộc linh, mà tên của mười hai con trai của Gia-cốp đó là bóng.*

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Lúc thời gian đã định đến, khi những người tin Chúa cho rằng mình có thể hiểu được Lời Chúa (văn tự) chép trong Kinh-Thánh, thì Đức Thánh-Linh đã ban ân tứ thuộc linh của Ngài cho họ, nghĩa là Ngài khiến cho tâm linh được tái sinh thông qua quyền phép của Lẽ thật và của chính Ngài, mà việc La-ban gả Lê-a cho Gia-cốp cùng cắt cử cho Lê-a một người hầu gái của mình, để giúp cho Gia-cốp có thể thấy được sự đẹp đẽ và giá trị thật của Lê-a - theo ý nghĩa của chữ **con lớn**, đó là bóng.

Kết quả là ngay cả khi Gia-cốp đã có Lê-a, có Xinh-ba và có Bi-la, nhưng tới năm thứ hai mươi, khi Gia-cốp đang ở với La-ban, thì Ra-chên mới sanh bông trái đầu tiên cho người, đó là sự Giô-sép được sanh ra.

Điều này có ý nghĩa rất quan trọng, bởi vì loài người đã trải qua sáu ngàn năm, từ khi Luật pháp của Đức Chúa Trời được ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (1445 B.C.), cho đến thời kỳ sau rốt này, người ta vẫn giảng Lời của Đức Chúa Trời theo ý nghĩa của văn tự, mặc dù Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh báo cho hết thảy những người đến nghe Ngài giảng, rằng: “**Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.**” (Giăng 6:63)

Chính hệ thống được gọi là các trường thần đạo đã trở thành sự ngăn trở công việc của Đức Thánh-Linh,

vì người ta đã cho rằng, trường thần đạo sẽ giúp cho họ hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh và rất nhiều người đã ham muốn chức vụ cao trọng đó, mà Kinh-Thánh đã chép rằng, chức vụ đó phải được chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, vì chính Đức Chúa Jêsus Christ đã không tự lập mình làm thầy tế lễ, nhưng chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha đã lập Ngài làm thầy tế lễ cho đến đời đời. Từ đó, Đức Chúa Jêsus Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời sẽ chỉ định những người được chọn theo ý Ngài vào chức vụ thầy tế lễ của Nước Ngài.

Người ta đã vin vào mạng lệnh của Chúa Jêsus phán với các môn đồ của Ngài rằng, **hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta** (Ma-thi-ơ 28:19 - theo Bản Kinh Thánh The Amplified Bible) mà cho rằng việc họ lập các trường thần đạo và phong chức vụ làm người rao giảng Tin-Lành, là đẹp ý Đức Chúa Trời!

Các sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã làm công việc rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân, y như họ đã nhận được từ nơi Đức Thánh-Linh, nhưng các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ không có quyền xúc dầu cho một người nào, để người đó trở thành người chăn bầy của Đức Chúa Jêsus Christ, dù chúng ta đã từng làm công việc này cho nhiều người thành kẻ làm chứng Đạo, nhưng chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, thì phải do Đức Thánh-Linh chỉ định và xúc dầu cho những người xứng đáng mà thôi.

Hết thấy những người tự lập mình làm thầy giảng Tin-Lành mà không được Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định, sẽ không có Đức Thánh-Linh ở cùng, và như vậy, những người đó không thể hiểu biết được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì thế cho nên các lời họ đã giảng ra sẽ khiến cho những người tin Chúa trở thành nạn nhân của những người đã bị Chúa Jêsus gọi là quân trộm cướp và họ trở thành chiên như không có người chăn.

Giê-rê-mi 8:7-12: **Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruồng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không then đổ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Giê-rê-mi 50:6: **Dân Ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ.**

La-ban đã không gả Ra-chên cho Gia-cốp ngay, như Gia-cốp đã tưởng, nhưng người lại gả Lê-a cùng với Xinh-ba, là người hầu gái của mình, đi theo hầu việc Lê-a, đó là công việc của Đức Thánh-Linh sẽ làm cho hết thấy những người muốn được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ, để tâm linh của những người ấy được sự sống lại, được nuôi dưỡng bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, mà Lê-a, Xinh-ba và Bi-la là bóng.

Thời gian hai mươi năm mà Gia-cốp đã sống với La-ban và chăn chiên cho La-ban đó là bóng về thời gian người tin Chúa phải **hằng ở trong Đạo** của Đức Chúa Trời, tức là hằng ở trong Đấng Christ, cả thuộc thể và thuộc linh, vì số hai là bóng về cả tâm linh và xác thịt đồng hành noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, còn số mười là con số mang ý nghĩa trách nhiệm cách đầy đủ cho bốn phận của tâm linh cai trị xác thịt mình và thân thể xác thịt phải phục Luật pháp của sự tội và sự chết, như Lời Chúa có chép.

Rô-ma 7:14-25: **Vả, chúng ta biết luật pháp là thuộc linh (spiritual) ; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dấn dập theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp**

Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Chúng ta hiểu ý nghĩa của chữ nhờ Đức Chúa Jêsus Christ như sứ đồ Phao-lô đã viết trên như thế nào?

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nầy, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Thông qua mọi sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy và chính Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy sự sống mình để làm chứng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, sẽ khiến tâm linh của người ta được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu người ta tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Theo như các bài trước chúng ta đã học và phần đầu của bài chúng ta học hôm nay đã tóm lược, thì chúng ta thấy rằng, Gia-cốp (là người hình bóng về những người tin Chúa khao khát được hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh) đã vội vã trở về nhà cha mình, là Y-sác, trong xứ Ca-na-an, là hình bóng về điều đầu tiên mà những người tin Chúa đã được tái sinh và đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, phải làm, đó là người ấy phải đối diện với chính thân thể xác thịt của mình, mà xứ Ca-na-an là bóng, để thông qua các ân tứ thuộc linh mà người ấy đã nhận được từ Đức Thánh-Linh (mà những người vợ cùng các con của Gia-cốp là bóng) mà huỷ phá công việc của ma quỷ, là các đồn lũy của ma quỷ đã ẩn náu và đã cai trị thân thể xác thịt của người ấy, là ý nghĩa của chữ **trở về** mà Gia-cốp đã làm theo Lời của Đức Giê-Hô-Va đã phán với mình.

Sáng thế ký 31:17-18: Gia-cốp bèn đứng dậy, đỡ vợ và con lên lưng lạc đà, dẫn hết thầy súc vật và của cải mình, tức súc vật mình đã gây dựng ở Pha-đan-A-ram, đặng trở về cùng Y-sác, cha mình, ở Ca-na-an.

Chữ **trở về** - *to go*^{H935} được chép trong câu 18 trên, đó là chữ **בָּוֹשׁ** - *bow'*, số 935 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để tiến vào, để gia nhập, để tiến hành cuộc nói chuyện, để tiến hành cuộc điều tra, để thiết lập mối quan hệ, để chiếu sáng lên nơi đó; để tiến hành chiến tranh, để tấn công*;

Phần nhiều người tin Chúa đều đã cho rằng, khi mình đã được xức dầu, đã nhận được quyền phép của Đức Thánh-Linh, thì mình có thể thi hành chức vụ như các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ kể từ ngày Lễ Ngũ-tuần năm A.D. 32! Thế nhưng mọi người đã quên mất một điều, đó là Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, Ngài sẽ đến cùng các tôi tớ của Ngài và Thánh-Linh của Ngài sẽ ở cùng với môn đồ của Ngài cho tới khi tận thế. Chính Đức Thánh-Linh cùng làm việc với các tôi tớ của Ngài, lấy các phép lạ cặp theo mà làm cho vững Đạo, nghĩa là làm những lời giảng mà Đức Thánh-Linh đã xức dầu cho các tôi tớ của Ngài rao giảng đó được vững lập.

Việc Gia-cốp vội vã đưa vợ con của mình trở về quê hương mình đây mang ý nghĩa hình bóng về điều mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, khi người ta còn ở trong thân thể xác thịt này, nhất là khi mà thân thể xác thịt của họ chưa được hoàn toàn giải phóng khỏi quyền lực của ma quỷ, như xứ Ca-na-an khi chưa được dân Y-sơ-ra-ên vào đánh chiếm lấy, thì ma quỷ sẽ sử dụng sự lừa dối để bẫy những người tin Chúa sa

vào tội lỗi, khi người ta tự cho rằng, khi họ đã tin Chúa, đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, thì ma quỷ sẽ không thể chống lại họ! Đó là một cái bẫy khi người ta có tư tưởng như vậy, vì ma quỷ biết luật pháp và chúng có kinh nghiệm chống nghịch lại loài người và chúng nhìn biết sự sáng nơi tâm linh của người ta cùng nhận biết những sự thiếu hiểu biết của người ta thông qua các lời người ta nói cùng những hành động của những người tin Chúa, mà chúng sử dụng mưu chước để chống lại những người tin Chúa đó, dù những người đó có nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh. Đó là lý do mà sứ đồ Phao-lô đã cậy ơn của Đức Thánh-Linh mà viết thư gửi cho các Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Bản King James version chép câu 18 trên như sau: ¹⁸Praying^{G4336} always^{G1722-G3956-G2540} with all^{G3956} prayer^{G4335} and supplication^{G1162} in the Spirit^{G4151}, and watching^{G69} thereunto^{G1519-G846-G5124} with all^{G3956} perseverance^{G4343} and supplication^{G1162} for all^{G3956} saints^{G40};

Có nghĩa là: *Hãy cầu nguyện cho hết thảy các lãnh vực, (mọi lý do, mọi nhu cầu, mọi sự kiện, mọi duyên cớ liên quan đến cuộc sống, trong mọi cơ hội, mọi thời điểm, mọi thời gian) trong Đức Thánh-Linh, với tất cả các phương thức của sự cầu nguyện và sự nài xin. Phải tỉnh thức (cảnh giác và sẵn sàng) mà nhận biết trong sự bền bỉ, sự kiên trì với thái độ đúng, nghiêm túc mà cầu thay cho hết thảy các thánh đồ (các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ).*

Lý do La-ban cùng các anh em của người phải hối hả đuổi theo Gia-cốp đó không phải là để tìm kiếm hoặc lấy lại mọi sự thuộc về La-ban, nhưng là sự lo lắng, sự quan tâm đến mọi sự thuộc về công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã sửa soạn cho Gia-cốp, là bóng về việc trang bị cho Gia-cốp biết trách nhiệm của người, đối với hết thảy mọi sự mà người đã nhận lãnh được từ La-ban.

Chúng ta cùng trở lại với Lời Chúa chép về núi **Ga-la-át** - Chữ **Ga-la-át** - **Gilead**^{H1568} trong câu 23 trên, đó là chữ גִּלְעָד - Gil'ad, số 1586 ra từ chữ גַּלְעָד - Gal'ed, số 1567 và chữ גָּלַל - galal, số 1556 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Vùng có nhiều đá gồ ghề, lởm chởm; bằng chứng, sự làm chứng, sự lăn tròn, sự tín nhiệm, sự tin cậy; thực phẩm còn sống, chưa được nấu chín, thô, chưa tinh chế; bản sao giống hệt bản chính, sự nhắc lại, sự phản đối, sự kháng nghị, sự sửa chữa lại, sự phục hồi văn bản đã sao chép, sự ghi chép lại, sự quả trách, sự cứu giúp, sự giải vây, sự nâng đỡ, sự nâng cao lên;*

Địa lý của núi Ga-la-át nằm trong vùng địa phận của dân Mô-áp, sau này, khi Giô-suê đã dẫn dân Y-sơ-ra-ên vào chiếm xứ Ca-na-an thì vùng đất này được chia cho chi phái Ma-na-se, nằm ở phía Đông của sông Giô-đanh cách sông Giô-đanh khoảng 160 km (tính theo đường chim bay), và cách thành Giê-ru-sa-lem về phía Đông Bắc khoảng 240 km (tính theo đường chim bay).

Chúng ta biết rằng, tất cả mọi sự được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này, từ vùng đất, cây cối, ngọn núi, dòng sông hay con suối đều được đặt tên và mang ý nghĩa thuộc linh liên quan đến sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho loài người trên đất này, đặc biệt là những sự được chép trong Kinh-Thánh. (Ê-phê-sô 3:15)

Núi Ga-la-át là hình bóng về cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời được ban cho dân Y-sơ-ra-ên, căn cứ theo ý nghĩa của chữ **Ga-la-át** - **Gilead**^{H1568} với các ý nghĩa gốc của chữ **Gilead**^{H1568} này như chúng ta vừa điểm danh. Sau cuộc gặp gỡ của La-ban với Gia-cốp cùng với vợ và con của Gia-cốp, thì núi này chính thức được gọi là **Ga-lét** - **Galeed** - גַּלְעָד - Gal'ed, số 1567 là một trong các gốc của chữ **Gilead**^{H1568}, có nghĩa là

đóng đá làm chứng, là bóng về các lời của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với những người được Ngài chọn và được chép trong Kinh-Thánh.

Lời Chúa chép khi La-ban theo kịp Gia-cốp, khi Gia-cốp đang đóng trại tại núi Ga-la-át.

Sáng thế ký 31:25: **Vả, Gia-cốp đang đóng trại trên núi; La-ban và các anh em người cũng đóng trại trên núi Ga-la-át.**

Bản King James version chép: **Now Jacob^{H3290} had pitched^{H8628} his tent^{H168} in the mount^{H2022}: and Laban^{H3837} with his brethren^{H251} pitched^{H8628} in the mount^{H2022} of Gilead^{H1568}.**

Chữ **đóng trại - pitched^{H8628} his tent^{H168}** chép trong câu 25 trên, đó là chữ **עָקַדְתָּ** - **tâqa**, số 8628 của tiếng Hê-bơ-rơ, và chữ **לָהֵל** - **‘ohel**, số 168 ra từ chữ **לָהֵל** - **‘ahal**, số 166 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đang đóng cọc, đang dựng trại, đang cắm trại, đang vang tiếng loa, đang làm ồn ào bởi âm thanh của công việc làm của người đầy tớ; lều trại, nơi cư trú; làm cho sáng sủa, làm cho trong sạch, làm cho được chiếu ánh sáng ra;**

Phần đầu của câu 25 trên, bản King James version chép là **Now Jacob^{H3290} had pitched^{H8628} his tent^{H168}** nghĩa là Gia-cốp đang đóng trại của mình, mà trọn nghĩa của câu này là Gia-cốp **đang dựng trại - đang làm ồn ào, vang tiếng loa, vang tiếng của sự vỗ tay đóng các cọc của lều tạm, lều trại, nơi cư trú; làm cho sáng sủa, làm cho trong sạch, làm cho được chiếu ánh sáng ra**; Đây là hình ảnh về công việc của người tin Chúa bắt đầu thi hành chức vụ mà người ấy đã nhận được từ nơi Chúa, sau khi người ấy đã nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

Nhưng phần cuối của câu 25 này, bản King James version chép: **Laban^{H3837} with his brethren^{H251} pitched^{H8628} in the mount^{H2022} of Gilead^{H1568}.** Có nghĩa là: **La-ban với anh em của người dựng trại trên núi Ga-la-át.** Không có chữ **tent^{H168}** như ở phần đầu của câu 25, nghĩa là không có việc **đóng trại để ở** và không có nghĩa là **làm cho sáng sủa, làm cho trong sạch, làm cho được chiếu ánh sáng ra**;

Sự khác biệt trên mang ý nghĩa rằng La-ban đã tìm gặp Gia-cốp và gia đình của người tại núi Ga-la-át, nhưng Lời Chúa đã không chép là núi Ga-la-át, và lúc đó Gia-cốp đang đóng trại để ở, nên công việc mang tiếng ồn ào của việc làm cho chắc chắn nơi ở của mình. Theo ý nghĩa của Lẽ thật, đó là Gia-cốp đã bắt đầu thực hành công việc của tâm linh mình, vì núi Ga-la-át đó là thuộc về xứ Ca-na-an, cách vùng đất Ha-ran thuộc Pha-đan A-ram khoảng 700 km tính theo đường chim bay.

Trong thuộc thế, mục đích La-ban đuổi theo Gia-cốp không phải là để giành lấy lại bất kỳ điều gì, nên việc dựng lều trại cho họ chỉ là tạm thời, còn Gia-cốp vì không biết La-ban sẽ đuổi theo nên có sự ồn ào trong công việc đóng trại để ở nghỉ một thời gian, có thể dài, để con trẻ cùng gia súc của người được nghỉ ngơi,

Trong ý nghĩa thuộc linh, thì người tin Chúa sẽ vui mừng mà thực hành trách nhiệm của mình, mà không biết rằng, còn có rất nhiều điều người ấy cần phải được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh và phải nhận biết mọi công việc của người ấy đều phải được làm theo ý muốn của Đức Thánh-Linh.

Chúng ta có thể thấy rõ Lẽ thật này qua Lời Chúa đã chép về sự cai trị của Đức Thánh-Linh trên các chức vụ thuộc về Hội-Thánh của Ngài ở trên đất này.

Công vụ các sứ đồ 8:26-40: **Bấy giờ, có một thiên sứ của Chúa phán cùng Phi-líp rằng: Hãy chờ dậy đi qua phía nam, trên con đường từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành Ga-xa. Đường ấy vắng vẻ. Người chờ dậy và đi. Kia, có một hoạn quan Ê-thi-ô-bi, làm quan hầu của Can-đác, nữ vương nước Ê-thi-ô-bi, coi sóc hết cả kho tàng bà, đã đến thành Giê-ru-sa-lem để thờ phượng, khi trở về, ngồi trên xe mà đọc sách tiên tri Ê-sai. Đức Thánh Linh phán cùng Phi-líp rằng: Hãy lại gần và theo kịp xe đó. Phi-líp chạy đến, nghe người Ê-thi-ô-bi đọc sách tiên tri Ê-sai, thì nói rằng: Ông hiểu lời mình đọc đó chăng? Hoạn quan trả lời rằng: Nếu chẳng ai dạy cho tôi, thế nào tôi hiểu được? Người bèn mời Phi-líp lên xe ngồi kề bên. Vả, chỗ người đọc trong Kinh Thánh là đoạn này: Người đã bị kéo đi như con chiên đến hàng làm thịt, Lại như chiên con câm trước mặt kẻ hót lông, Người chẳng mở miệng. Trong khi người hèn hạ thì sự đoán xét Người đã bị cất đi. Còn ai sẽ kể đời của Người? Vì sự sống Người đã bị rút khỏi đất rồi. Hoạn quan cất tiếng nói cùng Phi-líp rằng: Tôi xin hỏi ông, đáng tiên tri đã nói điều đó về ai? Có phải nói về chính mình người chăng, hay là về người nào khác? Phi-líp bèn mở miệng, bắt đầu từ chỗ Kinh Thánh đó mà rao giảng Đức Chúa Jê-sus cho người. Hai người đang đi dọc đường, gặp chỗ có nước, hoạn quan nói rằng: Này, nước đây, có sự gì ngăn cấm tôi chịu phép báp-têm chăng? Phi-líp nói: Nếu ông hết lòng**

tin, điều đó có thể được. Hoạn quan trả lời rằng: Tôi tin rằng Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời. Người biểu dừng xe lại; rồi cả hai đều xuống nước, và Phi-líp làm phép báp-tem cho hoạn quan. Khi ở dưới nước lên, thì Thánh Linh của Chúa đem Phi-líp đi; hoạn quan chẳng thấy người nữa, cứ hớn hở đi đường. Còn Phi-líp thì người ta thấy ở trong thành A-xốt; từ đó người đi đến thành Sê-sa-rê, cũng giảng Tin Lành khắp những thành nào mình đã ghé qua.

Công vụ các sứ đồ 9:10-22: Vả, tại Đa-mách có một môn đồ tên là A-na-nia. Chúa phán cùng người trong sự hiện thấy rằng: Hỡi A-na-nia! Người thưa rằng: Lạy Chúa, có tôi đây. Chúa phán rằng: Hãy chờ dậy, đi lên đường gọi là đường Ngay thẳng, tìm tên Sau-lơ, người Tạt-sơ, ở nhà Giu-đa; vì người đang cầu nguyện, và đã thấy một người, tên là A-na-nia, bước vào đặt tay trên mình, để cho người được sáng mắt lại. A-na-nia thưa rằng: Lạy Chúa, tôi có nghe nhiều kẻ nói người này đã làm hại biết bao các đấng thánh của Chúa trong thành Giê-ru-sa-lem. Bây giờ người ở đây, có trọn quyền của các thầy tế lễ cả phó cho, đang bắt trói hết thảy mọi người cầu khẩn đến Danh Ngài. Nhưng Chúa phán rằng: Hãy đi, vì Ta đã chọn người này làm một đồ dùng Ta, để đem Danh Ta đồn ra trước mặt các dân ngoại, các vua, và con cái Y-sơ-ra-ên; Ta lại sẽ tỏ ra cho người biết phải chịu đau đớn vì Danh Ta là bao nả. A-na-nia bèn đi, vào nhà, rồi đặt tay trên mình Sau-lơ mà nói rằng: Hỡi anh Sau-lơ, Chúa là Jêsus này, đã hiện ra cùng anh trên con đường anh đi tới đây, đã sai tôi đến, hầu cho anh được sáng mắt lại và đầy Đức Thánh Linh. Tức thì có cái chi như cái vảy từ mắt người rớt xuống, thì người được sáng mắt; rồi chờ dậy và chịu phép báp-tem. Khi người ăn uống rồi, thì được mạnh khỏe lại. Sau-lơ ở lại một vài ngày với các môn đồ tại thành Đa-mách. Người liền giảng dạy trong các nhà hội rằng Đức Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời. Phàm những người nghe đều lấy làm lạ, mà nói rằng: Há chẳng phải chính người đó đã bắt bớ tại thành Giê-ru-sa-lem những kẻ cầu khẩn danh này, lại đến đây để trói họ điệu về cho các thầy tế lễ cả hay sao? Còn Sau-lơ lần lần càng thêm vững chí, bắt bẻ những người Giu-đa ở tại thành Đa-mách, mà nói rõ rằng Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ.

Công vụ các sứ đồ 10:1-48: Trong thành Sê-sa-rê, có một người tên là Cọt-nây, làm đội trưởng của đội binh gọi là Y-ta-li. Người vẫn là đạo đức, cùng cả nhà mình đều kính sợ Đức Chúa Trời, người hay bố thí cho dân, và cầu nguyện Đức Chúa Trời luôn không thôi. Đang ban ngày, nhằm giờ thứ chín, người thấy rõ ràng trong sự hiện thấy có một vị thiên sứ của Đức Chúa Trời vào nhà mình, và truyền rằng: Hỡi Cọt-nây! Đội mắt người ngó chăm thiên sứ và run sợ lắm, thưa rằng: Lạy Chúa, có việc chi? Thiên sứ nói: Lời cầu nguyện cùng sự bố thí người đã lên thấu Đức Chúa Trời, và Ngài đã ghi nhớ lấy. Vậy, bây giờ hãy sai người đến thành Gióp-bê, mời Si-môn nào đó, cũng gọi là Phi-e-rơ. Người hiện trọ nơi Si-môn, là thợ thuộc da, nhà ở gần biển. Khi thiên sứ, là đấng truyền cho người, đã trở lui, thì Cọt-nây gọi hai người trong đám đầy tớ mình và một tên lính tin kính trong những lính thuộc về mình, mà thuật lại mọi điều cho họ nghe, rồi sai đến thành Gióp-bê. Bữa sau, trong lúc ba người ấy đang đi đường và đã đến gần thành, vừa nhằm giờ thứ sáu Phi-e-rơ leo lên mái nhà để cầu nguyện. Người đói và thèm ăn; khi người ta đang dọn cho ăn, thì người bị ngất trí đi. Người thấy trời mở ra, và có vật chi giống như một bức khăn lớn níu bốn chéo lên, giáng xuống và sa đến đất: thấy trong đó có những thú bốn cẳng, đủ mọi loài, côn trùng bò trên đất, và chim trên trời. Lại có tiếng phán cùng người rằng: Hỡi Phi-e-rơ, hãy dậy, làm thịt và ăn. Song Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, chẳng vậy; vì tôi chẳng ăn giống gì dơ dáy chẳng sạch bao giờ. Tiếng đó lại phán cùng người lần thứ hai rằng: Phàm vật chi Đức Chúa Trời đã làm cho sạch, thì chớ cấm bằng dơ dáy. Lời đó lặp lại ba lần; rồi vật ấy liền bị thâu lên trên trời. Phi-e-rơ đang nghi ngờ về ý nghĩa của sự hiện thấy mình đã thấy, thì các người mà Cọt-nây sai đi đã hỏi thăm được nhà Si-môn, và tới đứng tận cửa. Họ kêu và hỏi đây có phải là nơi Si-môn tức Phi-e-rơ ở chẳng. Phi-e-rơ còn đang ngẫm nghĩ về sự hiện thấy đó, thì Đức Thánh Linh phán cùng người rằng: Kìa, có ba người đang tìm người. Vậy, hãy đứng dậy, xuống mà đi với họ, chớ hồ nghi, vì Ta đã sai họ đó. Phi-e-rơ bèn xuống cùng họ mà nói rằng: Ta đây, là người các người đang tìm; các người đến đây có việc gì? Họ trả lời rằng: Đội trưởng Cọt-nây là người công bình, kính sợ Đức Chúa Trời, cả dân Giu-đa đều làm chứng tốt về người, người đó đã bởi một vị thiên sứ thánh mà chịu mạng lệnh từ nơi cao rằng phải mời ông về nhà và nghe lời ông. Phi-e-rơ bèn mời họ vào nhà và cho trọ tại đó. Ngày mai, Phi-e-rơ chờ dậy đi với họ, có một vài người trong hàng anh em từ Gióp-bê cùng đi với. Bữa sau, đến thành Sê-sa-rê. Cọt-nây với bà con và

bạn thiết mà người đã nhóm lại tại nhà mình đang chờ đợi. Phi-e-rơ vừa vào, thì Cọt-nây ra rước, phục xuống dưới chân người mà lạy. Nhưng Phi-e-rơ đỡ người dậy, nói rằng: Người hãy đứng dậy, chính ta cũng chỉ là người mà thôi. Phi-e-rơ đang nói chuyện với Cọt-nây, bước vào, thấy có nhiều người nhóm lại. Người nói cùng chúng rằng: Người Giu-đa vốn không được phép giao thông với người ngoại quốc hay là tới nhà họ; nhưng Đức Chúa Trời đã tỏ cho ta biết chẳng nên coi một người nào là ô uế hay chẳng sạch. Nên khi các người đã sai tìm, thì ta chẳng ngại gì mà đến đây. Vậy ta hỏi vì việc chi mà các người mời ta đến. Cọt-nây trả lời rằng: Đã bốn ngày nay, nhằm giờ thứ chín, tôi đang ở nhà cầu nguyện, thỉnh linh có một người mặc áo sáng lòa, hiện ra trước mặt tôi, mà phán rằng: Hỡi Cọt-nây, lời cầu nguyện người đã được nhậm, Đức Chúa Trời đã ghi nhớ việc bố thí của người. Vậy, người hãy sai đến thành Gióp-bê, mời Si-môn, là Phi-e-rơ đến đây: người đang ở tại nhà Si-môn, thợ thuộc da, gần biển. Tức thì tôi sai tìm ông, mà ông đến đây là rất phải. Vậy, bây giờ, thay thay chúng tôi đang ở trước mặt Đức Chúa Trời, để nghe mọi điều Chúa đã dặn ông nói cho chúng tôi. Phi-e-rơ bèn mở miệng nói rằng: Quả thật, ta biết Đức Chúa Trời chẳng hề vị nể ai, nhưng trong các dân, hề ai kính sợ Ngài và làm sự công bình, thì nấy được đẹp lòng Chúa. Ấy là lời Ngài đã phán cùng con cái Y-sơ-ra-ên, khi rao giảng tin lành về sự bình an bởi Đức Chúa Jê-sus-Christ, tức là Chúa của loài người. Việc đã bắt đầu từ xứ Ga-li-lê rồi tràn ra trong cả xứ Giu-đê, kể sau Giảng đã giảng ra phép báp-tem, thì các người biết rồi; thể nào Đức Chúa Trời đã xúc cho Đức Chúa Jê-sus ở Na-xa-rét bằng Đức Thánh Linh và quyền phép, rồi Ngài đi từ nơi nọ qua chỗ kia làm phước và chữa lành hết thảy những người bị ma quỷ ức hiếp; vì Đức Chúa Trời ở cùng Ngài. Chúng ta từng chứng kiến về mọi điều Ngài đã làm trong xứ người Giu-đa và tại thành Giê-ru-sa-lem. Chúng đã treo Ngài trên cây gỗ mà giết đi. Nhưng ngày thứ ba, Đức Chúa Trời đã khiến Ngài sống lại, lại cho Ngài được tỏ ra, chẳng hiện ra với cả dân chúng, nhưng với những kẻ làm chứng mà Đức Chúa Trời đã chọn trước, tức là với chúng ta, là kẻ đã ăn uống cùng Ngài, sau khi Ngài từ trong kẻ chết sống lại. Lại Ngài đã biểu chúng ta khá giảng dạy cho dân chúng, và chúng quyết chính Ngài là Đấng Đức Chúa Trời đã lập lên để đoán xét kẻ sống và kẻ chết. Hết thảy các đấng tiên tri đều làm chứng nầy về Ngài rằng hề ai tin Ngài thì được sự tha tội vì Danh Ngài. Khi Phi-e-rơ đang nói, thì Đức Thánh Linh giáng trên mọi người nghe đạo. Các tín đồ đã chịu phép cắt bì, là những kẻ đồng đến với Phi-e-rơ, đều lấy làm lạ, vì thấy sự ban cho Đức Thánh Linh cũng đổ ra trên người ngoại nữa. Vì các tín đồ đó nghe họ nói tiếng ngoại quốc và khen ngợi Đức Chúa Trời. Bấy giờ Phi-e-rơ lại cất tiếng nói rằng: Người ta có thể từ chối nước về phép báp-tem cho những kẻ đã nhận lấy Đức Thánh Linh cũng như chúng ta chẳng? Người lại truyền làm phép báp-tem cho họ nhân Danh Đức Chúa Jê-sus Christ. Họ bèn nài người ở lại với mình một vài ngày.

Công vụ các sứ đồ 13:1-13: Trong Hội thánh tại thành An-ti-ốt có mấy người tiên tri và mấy thầy giáo sư, tức là: Ba-na-ba, Si-mê-ôn gọi là Ni-giê, Lu-si-út người Sy-ren, Ma-na-hem là người đồng dưỡng với vua chư hầu Hê-rốt, cùng Sau-lơ. Đang khi môn đồ thờ phượng Chúa và kiêng ăn, thì Đức Thánh Linh phán rằng: Hãy để riêng Ba-na-ba và Sau-lơ đăng làm công việc Ta đã gọi làm. Đã kiêng ăn và cầu nguyện xong, môn đồ bèn đặt tay trên hai người, rồi để cho đi. Vậy, Sau-lơ và Ba-na-ba đã chịu Đức Thánh Linh sai đi, bèn xuống thành Sê-lơ-xi, rồi từ đó đi thuyền đến đảo Chíp-rơ. Đến thành Sa-la-min, hai người giảng đạo Đức Chúa Trời trong các nhà hội của người Giu-đa; cũng có Giảng cùng đi để giúp cho. Trải qua cả đảo cho đến thành Ba-phô rồi, gặp một người Giu-đa kia, là tay thuật sỹ và tiên tri giả, tên là Ba-Giê-su, vốn ở với quan trấn thủ tên là Sê-giúp Phau-lút là người khôn ngoan. Người nầy đã sai mời Ba-na-ba và Sau-lơ đến, và xin nghe đạo Đức Chúa Trời. Nhưng Ê-ly-ma, tức là thuật sỹ (ấy là ý nghĩa tên người), ngăn hai người đó, ráng sức tìm phương làm cho quan trấn thủ không tin. Bấy giờ, Sau-lơ cũng gọi là Phao-lô, đầy dẫy Đức Thánh Linh, đối mặt nhìn người, nói rằng: Hỡi người đầy mọi thứ gian trá và hung ác, con của ma quỷ, thù nghịch cùng cả sự công bình, người cứ làm hư đường thẳng của Chúa không thôi sao? Nầy, bây giờ tay Chúa giá trên người; người sẽ bị mù, không thấy mặt trời trong ít lâu. Chính lúc đó, có sự mù mịt tối tăm phủ trên người, người xây quanh bốn phía, tìm kẻ để dắt mình. Quan trấn thủ thấy sự đã xảy đến, bèn tin, lấy làm lạ về đạo Chúa.